

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 27/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH- TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Trần Ngọc Khang, cán bộ hưu trí huyện UH, thành phố Hà Nội;

Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu trí huyện UH, thành phố Hà Nội

- Thư ký phiên tòa : Bà Trương Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa : Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 26/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN C**, sinh năm 1983; nơi sinh và cư trú : Thôn DD, xã ĐH, huyện UH, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 7/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; con ông : Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1956; con bà : Nghiêm Thị H, sinh năm 1959; vợ : Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983; con : Có 02 con (*Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007*) tiền án : 01 cụ thể : Ngày 26/11/2021, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện UH xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đang chấp hành án; tiền sự : Ngày 10/3/2022 bị Công an huyện UH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 05/9/2020, bị Công an xã ĐH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi : Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đến nay chưa được xóa; nhân thân: Ngày 17/7/2019, bị Công an huyện UH xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 24/7/2019. Bị cáo Nguyễn Văn C đang thi hành án phạt tù theo quyết định thi hành án hình phạt tù số 91 của Tòa án nhân dân huyện UH, trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

1. Người bị hại : Tổng công ty A; trụ sở : Số 69 Đinh Tiên Hoàng, phường LTT, quận HK, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn

Danh N1, chức danh : Tổng giám đốc; người đại diện theo quyền : Ông Trần Quốc T1, chức danh : Phó giám đốc công ty B, ông T1 có mặt tại phiên tòa.

2.Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1 Anh Lê Minh Đ, sinh năm 1983; trú tại : Thôn DD, xã ĐH, huyện UH, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

2.2 Chị Tạ Thị H2, sinh năm 1985; trú tại : Thôn DD, xã ĐH, huyện UH, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

3 Người làm chứng : Ông Nghiêm Văn A, sinh năm 1952; trú tại : Thôn DD, xã ĐH, huyện UH, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 19 giờ 30 ngày 15/01/2022, Nguyễn Văn C đi đánh cá tại cánh đồng Nghim, thuộc địa phận thôn DD, xã ĐH. Tại đây, C nhìn thấy cột điện 262 trục lộ 379 E10.2 đường dây trung thế 35Kv do Công ty điện lực UH quản lý có một thang treo bằng kim loại bắt vít vào chân cột điện, C cầm vào thang thì thấy thang lung lay, nên C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc thang bán lấy tiền. C đi về nhà mình lấy một chiếc mỏ lết bằng kim loại rồi quay lại chỗ cột điện. Lúc này trời đã tối, quan sát xung quanh không có người, C dùng mỏ lết tháo các ốc vít bắt khung giá thang vào cột điện ra, C cho khung giá, bu lông, xà kèo bắt giữ thang vào trong túi ni lông, còn thang C giấu xuống mương nước cấp 3 cạnh cột điện. Sau đó, C cầm mỏ lết cùng khung giá, bu lông, xà kèo bắt giữ thang về nhà cất giấu. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/01/2022, C bán khung giá, bu lông, xà kèo bắt giữ thang cho một người phụ nữ không quen biết thu mua sắt vụn được 55.000 đồng. Tiếp đó khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, C đi đến khu trang trại nhà anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 ở thôn Giang Triều, xã Đại C, huyện UH, thành phố Hà Nội thì gặp Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983 ở cùng thôn DD, C rủ Đ đi lấy thang. Đ đồng ý và sử dụng xe mô tô BKS: 33L2- 3234 chở C đến mương cấp 3 nơi C cất giấu thang, Đ chờ C, còn C đi xuống lấy thang thì đúng lúc này có tổ công tác Công an xã ĐH đi tuần tra phát hiện, Đ thấy vậy điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Công an xã ĐH giữ C lại lập biên bản rồi đưa C cùng đồ vật liên quan về trụ sở để làm việc. Sau đó Công an xã ĐH đã chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH để tiếp tục điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 thang treo bằng kim loại thép mạ kẽm màu ghi sáng dài 3,13m; rộng 0,3m, thân thang làm bằng kim loại hình chữ V tiết diện (5x5)cm. Bậc thang làm bằng thanh kim loại hình trụ tròn đường kính 1,5cm. Thân thang gắn 03 giá kim loại dạng hình chữ V tiết diện (5x5)cm, kích thước mỗi giá kim loại là (49,5x12)cm. Trọng lượng của thang 36Kg;

- 01 xe máy nhãn hiệu STAR biển kiểm sát 33L2- 3234 đã cũ (*thu giữ của Nguyễn Văn Đ*);

- 01 mỏ lết kim loại màu trắng bạc dài 29,5cm; phần đầu mỏ lết có kích thước (8x9x1,5)cm; phần thân dài 20cm, phần rộng nhất là 03cm, một mặt in chữ FORGED STEEL và số tiền 55.000 đồng (*Thu giữ của Nguyễn Văn C*).

Ngày 09/2/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện UHra yêu cầu định giá tài sản số 04 đối với chiếc thang trèo bằng kim loại mà Nguyễn Văn C đã trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện UH, kết luận: “01 chiếc thang trèo bằng kim loại thép mạ kẽm màu ghi sáng dài 3,13m, rộng 0,3m, thân thang làm bằng kim loại hình chữ V tiết diện (5x5)cm, bậc thang làm bằng kim loại hình trụ tròn đường kính 1,5cm Thân thang gắn 03 giá kim loại dạng hình chữ V tiết diện (5x5)cm, kích thước mỗi giá kim loại là (49,5x12)cm. Trọng lượng của thang 36Kg. Kèm theo 04 bu lông (450x20) và 02 kèo xà trong một thang có trọng lượng 06kg, bộ thang lắp đặt mới vào quý I năm 2019 có trị giá là 504.000đ (Năm trăm linh bốn nghìn đồng)”.

Ngày 20/02/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH có Công văn số 49 gửi Phòng an ninh - Kinh tế Công an thành phố Hà Nội để xác minh cột điện do Nguyễn Văn C trộm cắp thang có phải Công trình quan trọng về an ninh Quốc gia không. Kết quả: Ngày 03/3/2022, Phòng an ninh - Kinh tế Công an thành phố Hà Nội đã có Công văn phúc đáp xác định cột điện Nguyễn Văn Cương trộm cắp thang không phải là Công trình quan trọng về an ninh Quốc gia.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 25/CT - VKS ngày 11/5/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện UH truy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội : “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa :

- Bị cáo thừa nhận do bị nghiện chất ma túy nên đi trộm cắp để lấy tiền sử dụng ma túy;
- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau :

Về tội danh và mức hình phạt : Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội : Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số : 90/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo chấp hành án của bản án số 90/2021/HSST ngày 26/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH, thành

phố Hà Nội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần tài sản bị cáo đã bán nên không giải quyết trong vụ án.

Về xử lý vật chứng : Trả lại Công ty A, người nhận để sử dụng (Được ủy quyền) là Công ty điện lực chi nhánh huyện UH, thành phố Hà Nội 01 thang treo bằng kim loại thép mạ kẽm màu ghi sáng dài 3,13m, rộng 0,3m, thân thang làm bằng kim loại hình chữ V tiết diện (5x5)cm, bậc thang làm bằng thang kim loại hình trụ tròn đường kính 1,5cm...; tịch thu tiêu hủy 01 mỗ lết kim loại màu trắng bạc dài 29,5cm, phần đầu mỗ lết có kích thước (8x9x1,5)cm, phần thân dài 20cm, phần rộng nhất là 03cm, một mặt in chữ FORGED STEEL (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2022 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện UH quản lý); tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 55.000đồng (Năm mươi năm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo (Chuyển tiền theo uỷ nhiệm chi đến Kho bạc Nhà nước huyện UH ngày 13/5/2022 vào tài khoản của Chi cục thi hành án huyện UH).

Về án phí và quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 : Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người làm chứng, người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tố tụng : Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên huyện UH đều đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung : Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH đã nêu; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng thu giữ được, phù hợp với những tài liệu khác được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, ngày 15/01/2022, tại cánh đồng Nghim thuộc địa phận thôn DD, xã ĐH, huyện UH, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn C đã lén lút chiếm đoạt một thang

trèo bằng kim loại ở cột điện 262 đường trục lộ 379 E10.2 đường dây trung thế 35Kv do Công ty điện lực UH quản lý, tài sản có giá trị 504.000 đồng.

[3] Về tội danh: Hành vi nén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá 504.000 đồng của Nguyễn Văn C. Mặc dù giá trị tài sản C chiếm đoạt dưới 2 triệu nhưng trước đó ngày 26/11/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện UH xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo hiện đang thi hành, đối chiếu với quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã cấu thành tội : Trộm cắp tài sản, vi phạm điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, do đó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện UH truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản luật áp dụng như nêu trong bản Cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất : Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thừa nhận là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đi trộm cắp để lấy tiền sử dụng ma túy; bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần, những lần trộm đều là tài sản có giá trị thấp, cụ thể về nhân thân bị cáo có rất xấu : Đã 02 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi : Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 26/11/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện UH xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án hiện đang thi hành bản án này nên đã làm ảnh hưởng đến tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2 triệu nhưng đã bị kết án về tội trộm cắp vì bản án trước là yếu tố định tội nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng “Tái phạm” của hành vi lần này. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội, đủ để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa người phạm. Mặt khác cũng để ổn định tình hình trộm cắp, ổn định chính trị ở địa phương. Hơn nữa, cũng tạo cơ hội cho bị cáo có thời gian cai nghiện trong trại giam sau khi trở về trở thành người hữu ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi một phần trả cho người là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung : Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về việc tổng hợp hình phạt của hai Bản án : Theo Quyết định của Bản án số : 90/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 (Bảy) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bản án có hiệu lực pháp luật hiện bị cáo đang chấp hành án theo quyết định thi hành án số 91/2021/QĐ –CA ngày 27/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện UH. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt của Bản án này và

tổng hợp hình phạt của bản án trước, hình phạt chung bị cáo phải chấp hành của cả 02 bản án, thời điểm chấp hành tính từ ngày bị cáo chấp hành án của bản án trước phù hợp với các Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Văn Đ : Ngày 16/01/2022, Đ cùng C đi đến khu vực C giấu thang để lấy thang thì bị Công an xã ĐH kiểm tra, phát hiện. Hành vi của Đ không đồng phạm với C về tội trộm cắp tài sản. Ngày 25/4/2022 Công an huyện UH, thành phố Hà Nội đã căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 15 Nghị định 144 của Chính phủ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là có căn cứ.

[8] Đối với người người phụ nữ thu mua sắt vụn : Theo lời khai của C người này khoảng 45 tuổi đã mua khung giá, bu lông, xà kéo của C ngày 16/01/2022. Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH đã phối hợp cùng Công an xã ĐH tiến hành rà soát, xác minh. Kết quả ở địa bàn xã ĐH không có người phụ nữ nào thu mua sắt vụn có đặc điểm như C khai báo. Do vậy, không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng :

9.1 Đối với chiếc xe xe máy nhãn hiệu STAR biển kiểm sát 33L2- 3234, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Tạ Thị H2 (Vợ của Nguyễn Văn Đ). Ngày 16/01/2022, Đ sử dụng chiếc xe đi cùng với Nguyễn Văn C, chị H2 không biết. Ngày 24/4/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện UH đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe máy trên cho chị Tạ Thị H2 là có căn cứ;

9.2 Đối với 01 thang treo bằng kim loại thép mạ kẽm màu ghi sáng dài 3,13m, rộng 0,3m, thân thang làm bằng kim loại hình chữ V tiết diện (5x5)cm. Bậc thang làm bằng thang kim loại hình trụ tròn đường kính 1,5cm và số tiền 55.000 đồng; cần trả lại chiếc thang này cho chi nhánh điện lực UH sử dụng, số tiền trên bị cáo bán giá, khung của thang mà có nhưng người hại không yêu cầu bị cáo phải trả nên xác định do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 mỗ lét kim loại màu trắng bạc dài 29,5cm; phần đầu mỗ lét có kích thước (8x9x1,5)cm, phần thân dài 20cm, phần rộng nhất là 03cm, một mặt in chữ FORGED STEEL đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

9.3 Về trách nhiệm dân sự : Ông Trần Quốc Tuấn - Phó giám đốc Công ty điện lực UH (Người được Tổng giám đốc Công ty A ủy quyền) đề nghị được trả lại chiếc thang do Nguyễn Văn C trộm cắp, ngoài ra không đề nghị Nguyễn Văn C phải bồi thường phần giá khung của thang C đã bán nên bị cáo không phải bồi thường.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo : Theo Điều 135; 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng : Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47, 55, 56 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo : Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt : Xử phạt Nguyễn Văn C 12 (*Mười hai*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số : 90/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo C 07 (*Bảy*) tháng tù. Hình phạt chung cho cả hai Bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 19 (*Mười chín*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án của bản án trước (*Bản án số : 90/2021/HSST ngày 26/11/2021*).

3. Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng :

3.1 Trả lại Công ty A, người nhận để sử dụng (Được ủy quyền) là Công ty điện lực chi nhánh huyện UH, thành phố Hà Nội 01 thang treo bằng kim loại thép mạ kẽm màu ghi sáng dài 3,13m, rộng 0,3m, thân thang làm bằng kim loại hình chữ V tiết diện (5x5)cm, bậc thang làm bằng thang kim loại hình trụ tròn đường kính 1,5cm...;

3.2 Tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết kim loại màu trắng bạc dài 29,5cm, phần đầu mỏ lết có kích thước (8x9x1,5)cm, phần thân dài 20cm, phần rộng nhất là 03cm, một mặt in chữ FORGED STEEL (*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2022 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện UH quản lý*);

3.3 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 55.000đồng (*Năm mươi năm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo (*Chuyển tiền theo ủy nhiệm chi đến Kho bạc Nhà nước huyện UH ngày 13/5/2022 vào tài khoản của Chi cục thi hành án huyện UH*);

3.4 Ghi nhận người đại diện theo ủy quyền của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản là phần giá, khung thang bị cáo đã bán.

4. Về án phí : Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Bị cáo; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

đối với bị cáo và người bị hại. Kể từ ngày Bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú hoặc giao hợp lệ đối với anh Lê Minh Đ và chị Tạ Thị H2 (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện UH;
- Chi cục T.H.ADS huyện UH;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND xã ĐH, UH, Hà Nội;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung